

Số: 26/2025/NQ-HĐND

An Giang, ngày 30 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Quy định tiêu chí thành lập, tiêu chí về số lượng thành viên
Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; mức hỗ trợ, bồi dưỡng đối với người tham gia lực
lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh An Giang**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được
sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/H15;

*Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật
số 46/2014/QH13, Luật số 51/2024/QH15;*

*Căn cứ Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở số
30/2023/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số
điều và biện pháp để tổ chức hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số
điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;*

*Căn cứ Thông tư số 14/2024/TT-BCA của Bộ trưởng Bộ Công an quy định
chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;*

*Xét Tờ trình số 509/TTr-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân
dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định tiêu chí thành lập, tiêu chí về số lượng thành
viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; mức hỗ trợ, bồi dưỡng đối với người tham gia lực
lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh An Giang; Báo cáo thẩm tra
của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng
nhân dân tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định tiêu chí thành lập, tiêu chí
về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; mức hỗ trợ, bồi dưỡng đối với
người tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh An Giang.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định tiêu chí thành lập, tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; mức hỗ trợ, bồi dưỡng đối với người tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh An Giang theo quy định tại khoản 3 Điều 14; Điều 23; Điều 24; Điều 26 của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở số 30/2023/QH15; khoản 3 Điều 5, khoản 3 Điều 6 của Nghị định số 40/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh An Giang.
2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Tiêu chí thành lập, tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự

1. Tiêu chí thành lập

a) Tổ bảo vệ an ninh, trật tự được bố trí ở khu phố, khóm, ấp và được tuyển chọn theo quy định tại Điều 13 Luật số 30/2023/QH15.

b) Mỗi khu phố, khóm, ấp thuộc xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh thành lập một Tổ bảo vệ an ninh, trật tự.

2. Tiêu chí về số lượng thành viên của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự

a) Đối với khu phố, khóm, ấp dưới 500 hộ dân, bố trí không quá 05 thành viên/01 tổ, gồm: Tổ trưởng, Tổ phó và các Tổ viên.

b) Đối với khu phố, khóm, ấp có từ 500 đến 800 hộ dân, bố trí không quá 06 thành viên/01 tổ, gồm: Tổ trưởng, Tổ phó và các Tổ viên.

c) Đối với khu phố, khóm, ấp có trên 800 hộ dân và khu phố, khóm, ấp thuộc xã, phường, đặc khu ở biên giới, hải đảo, bố trí không quá 07 thành viên/01 tổ, gồm: Tổ trưởng, Tổ phó và các Tổ viên.

Điều 4. Mức hỗ trợ, bồi dưỡng đối với người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh An Giang

1. Mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng

a) Tổ trưởng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự: 2.700.000 đồng/tháng.

b) Tổ phó Tổ bảo vệ an ninh, trật tự: 2.340.000 đồng/tháng.

c) Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự: 1.980.000 đồng/tháng.

2. Mức hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế

a) Hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện hằng tháng bằng 22% mức chuẩn nghèo khu vực nông thôn theo quy định của Thủ tướng Chính phủ hoặc Chính phủ. Những trường hợp đã được hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội tại các quy định khác của pháp luật hiện hành thì được hưởng mức hỗ trợ cao nhất.

b) Hằng năm được hỗ trợ 100% mức đóng bảo hiểm y tế theo quy định.

c) Người tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở không tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội thì không được hưởng kinh phí hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế.

3. Mức chi đảm bảo cho hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở

a) Hỗ trợ mua sắm, sửa chữa phương tiện, thiết bị; trang phục, huy hiệu, phù hiệu, biển hiệu, giấy chứng nhận theo tiêu chuẩn quy định tại Nghị định số 40/2024/NĐ-CP.

b) Mức hỗ trợ công tác tập huấn, diễn tập, hội thi, sơ kết, tổng kết, tổ chức phong trào thi đua, khen thưởng đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở do địa phương tổ chức và đảm bảo các điều kiện hoạt động phù hợp khả năng ngân sách của địa phương và quy định của pháp luật hiện hành.

4. Mức bồi dưỡng đối với người tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở khi được cử đi bồi dưỡng, huấn luyện, thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của cấp có thẩm quyền hoặc khi được điều động, huy động thực hiện nhiệm vụ

a) Khi được cử đi bồi dưỡng, huấn luyện được hưởng bồi dưỡng bằng mức tiền ăn cơ bản của chiến sĩ nghĩa vụ Công an nhân dân.

b) Khi làm nhiệm vụ từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau, ngày nghỉ, ngày lễ theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; khi thực hiện công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định của pháp luật về lao động thì được hưởng mức tiền bồi dưỡng 50.000 đồng/người/ngày, nhưng không quá 10 ngày/người/tháng.

c) Khi được điều động, huy động, cử đi thực hiện nhiệm vụ ngoài địa bàn phụ trách; thực hiện nhiệm vụ tại những nơi thuộc khu vực biên giới, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tại đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng, an ninh theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì được cơ quan điều động, huy động, cử đi thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ phương tiện đi lại, hỗ trợ ăn, nghỉ trong thời gian làm nhiệm vụ.

vụ với mức hỗ trợ: 100.000 đồng/người/ngày.

5. Mức hỗ trợ cho người tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương, chết khi thực hiện nhiệm vụ:

a) Người tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội mà bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương khi thực hiện nhiệm vụ được hỗ trợ chi phí khám bệnh, chữa bệnh và hỗ trợ tiền ăn hằng ngày, trong thời gian điều trị nội trú, kể cả trong trường hợp vết thương tái phát, cho đến khi ổn định sức khỏe ra viện: Mức hỗ trợ tiền ăn 50.000 đồng/người/ngày; Mức hỗ trợ chi phí khám bệnh, chữa bệnh bằng 50% mức của người tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở có tham gia bảo hiểm y tế.

b) Người tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện mà bị tai nạn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ dẫn đến chết: thân nhân được hỗ trợ tiền tuất, tiền mai táng phí một lần bằng 10 lần mức lương cơ sở.

Điều 5. Kinh phí thực hiện

Kinh phí đảm bảo thực hiện Nghị quyết này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm theo phân cấp quản lý ngân sách và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ Đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 09 tháng 01 năm 2026.

2. Nghị quyết này thay thế các Nghị quyết sau:

a) Nghị quyết số 08/2024/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định tiêu chí thành lập, tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh An Giang.

b) Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định mức hỗ trợ, bồi dưỡng đối với người tham

gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh An Giang.

c) Nghị quyết số 08/2024/NQ-HĐND ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định tiêu chí thành lập, tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; mức chi và mức hỗ trợ, bồi dưỡng cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang Khóa X, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 30 tháng 12 năm 2025. *nuo*

Nơi nhận: *Abul*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Công an, Nội vụ, Tài chính;
- Cục KTVB và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế các Bộ: Nội vụ, Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước Khu vực XX;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường, đặc khu;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Công báo tỉnh An Giang;
- Cổng TTĐT tỉnh An Giang;
- Trang TTĐT Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Nhàn